TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 255/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 428/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp Tân T, xã Tân Phước H, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Lê Chí T, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp Đông M, xã Châu T, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Đông B, xã Châu T, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Lê Chí T. Giấy chứng nhận kết hôn số 53, ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã S, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (nay là Ủy ban nhân dân xã Châu T, thành phố Cần Thơ) cấp cho chị Nguyễn Thị N và anh Lê Chí T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Chí K (nam) sinh ngày 30/3/2012 cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu cấp dưỡng

nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Chí T không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị N đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011153 ngày 03 tháng 6 năm 2026 củaThi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành tiền án phí. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Châu T, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô